

TRƯỜNG TIỂU HỌC:
Họ và tên:
Lớp:

ĐỀ ÔN LUYỆN HỌC KỲ I (10)
Môn: TOÁN - LỚP 3

Phần I. Trắc nghiệm

Câu 1. Khoanh tròn vào chữ cái trước đáp án đúng:

a. Số lớn nhất trong các số: 407; 704; 740; 470 là:

A. 407 B. 704 C. 740 D. 470

b. Trong phép chia có dư, với số chia là 8 thì số dư lớn nhất có thể là:

A. 6 B. 7 C. 8 D. 9

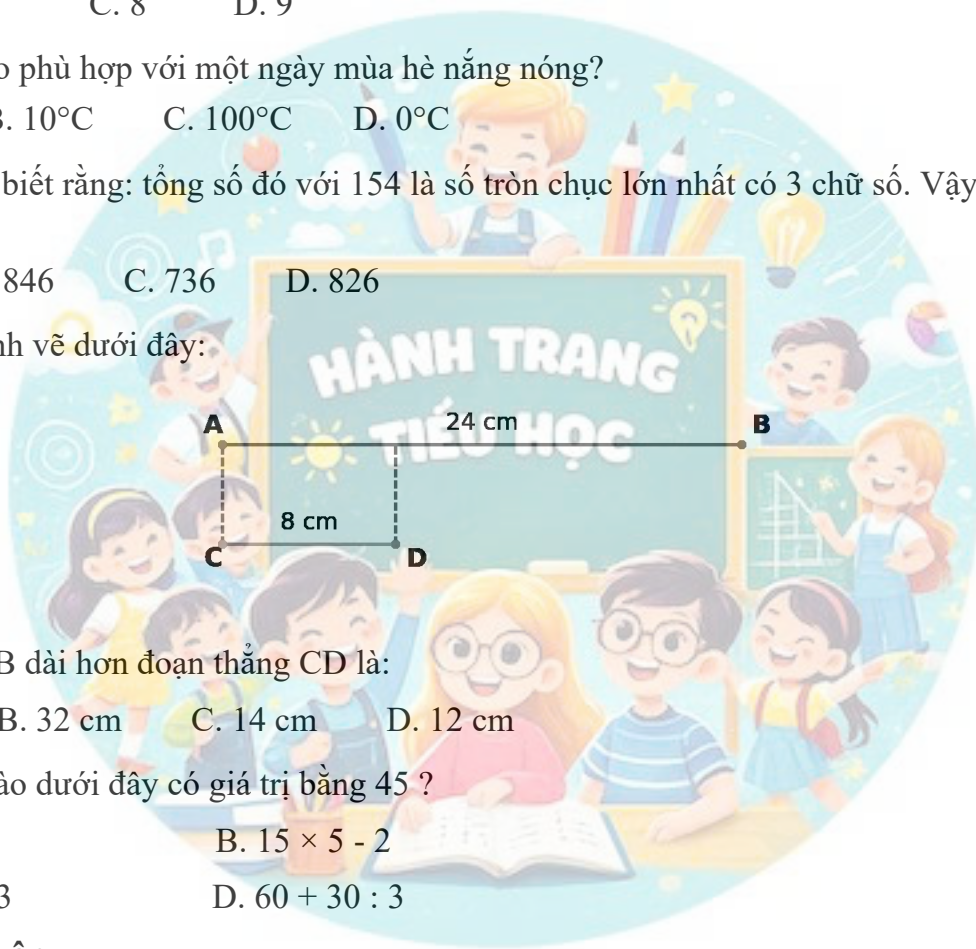
c. Nhiệt độ nào phù hợp với một ngày mùa hè nắng nóng?

A. 38°C B. 10°C C. 100°C D. 0°C

d. Tìm một số biết rằng: tổng số đó với 154 là số tròn chục lớn nhất có 3 chữ số. Vậy số Tâm nghĩ đến là:

A. 836 B. 846 C. 736 D. 826

e. Quan sát hình vẽ dưới đây:



Đoạn thẳng AB dài hơn đoạn thẳng CD là:

A. 16 cm B. 32 cm C. 14 cm D. 12 cm

g. Biểu thức nào dưới đây có giá trị bằng 45 ?

A. $15 \times (5 - 2)$

B. $15 \times 5 - 2$

C. $(60 + 30) : 3$

D. $60 + 30 : 3$

Phần II. Tự luận

Câu 2. Đặt tính rồi tính:

$$428 + 253$$

$$735 - 368$$

$$214 \times 4$$

$$198 : 3$$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 3. Đúng ghi Đ, sai ghi S

a) Số 789 là số liền sau của 788

☐

b) Muốn tìm số hạng chưa biết, ta lấy tổng trừ đi số hạng kia

☐

c) Hình chữ nhật có 4 góc vuông và 4 cạnh có độ dài bằng nhau

☐

d) Khối lập phương có 6 mặt đều là hình vuông

☐

Câu 4. Tính giá trị biểu thức:

a) $(320 - 120) \times 3$

=

=

=

b) $150 + 30 \times 6 - 90$

=

=

=

Câu 5. Điền số:

a) $145 \text{ mm} + \dots = 320 \text{ mm}$

b) $\dots - 86 \text{ dm} = 425 \text{ dm}$

c) $3 \text{ l} \times \dots = 186 \text{ l}$

d) $\dots \text{ g} : 4 = 72 \text{ g}$

Câu 6. Viết số thích hợp vào chỗ chấm.

Mỗi viên gạch hoa trang trí có cạnh 4 dm. Một hình chữ nhật được ghép bởi 6 viên gạch hoa như hình vẽ.



a) Chiều dài của hình chữ nhật đó là dm.

b) Chiều rộng của hình chữ nhật đó là dm.

Câu 7. Một thư viện trường học mới nhập về 450 cuốn truyện thiếu nhi. Tuần đầu tiên, thư viện đã cho học sinh mượn số cuốn truyện giảm đi 3 lần so với số cuốn truyện mới nhập về. Hỏi thư viện còn lại bao nhiêu cuốn truyện thiếu nhi?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 8. Tính giá trị của biểu thức bằng cách thuận tiện.

a) $384 + 60 + 40$

=

=

b) $89 + 150 + 50$

=

=

